

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH ĐỒNG NAI

Số: 4055/CT-TTHT
V/v ưu đãi thuế TNDN đối
với dự án đầu tư mở rộng.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 7 tháng 6 năm 2018

Kính gửi: Công ty cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam.
Địa chỉ: KCN Nhơn Trạch 1, H. Nhơn Trạch, T. Đồng Nai.

Cục thuế tỉnh Đồng Nai nhận được Công văn số 2.2018/CAESAR-KTTC ngày 21/06/2018 của Công ty cổ phần thiết bị vệ sinh Caesar Việt Nam (gọi tắt là Công ty), MST 3600253375, hỏi về ưu đãi thuế TNDN đối với dự án đầu tư mở rộng, Cục thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ Khoản 1 Điều 13 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính Bổ sung Khoản 2a, 2b, 2c, 2d, 2đ Điều 23 Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:

“**2a.** Doanh nghiệp có dự án đầu tư mở rộng đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép đầu tư hoặc đã thực hiện đầu tư trong giai đoạn năm 2009 - năm 2013, tính đến kỳ tính thuế năm 2014 đáp ứng điều kiện ưu đãi thuế (lĩnh vực ưu đãi hoặc địa bàn ưu đãi bao gồm cả khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao) theo quy định của Luật số 32/2013/QH13, Luật số 71/2014/QH13 và các văn bản hướng dẫn thi hành thì được hưởng ưu đãi thuế đối với đầu tư mở rộng theo quy định của Luật số 32/2013/QH13, Luật số 71/2014/QH13 và các văn bản hướng dẫn thi hành cho thời gian còn lại kể từ kỳ tính thuế năm 2015.”.

Căn cứ Khoản 4 Điều 10 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung Điểm a Khoản 6 Điều 18 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 5 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) như sau:

“**6. Về đầu tư mở rộng**

a) Doanh nghiệp có dự án đầu tư phát triển dự án đầu tư đang hoạt động như mở rộng quy mô sản xuất, nâng cao công suất, đổi mới công nghệ sản xuất (gọi chung là dự án đầu tư mở rộng) thuộc lĩnh vực hoặc địa bàn ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Nghị định số 218/2013/NĐ-CP (bao gồm cả khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu công nghiệp trừ khu công nghiệp nằm trên địa bàn các quận nội thành của đô thị loại đặc biệt, đô thị loại I trực thuộc trung ương và Khu công nghiệp nằm trên địa bàn các đô thị loại I trực thuộc tỉnh) nếu đáp ứng một trong ba tiêu chí quy định tại điểm này thì được lựa chọn hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo dự án đang hoạt động cho thời gian còn lại (bao gồm mức thuế suất, thời gian miễn giảm nếu có) hoặc được áp dụng thời gian miễn thuế, giảm thuế đối với phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng mang lại (không được hưởng mức thuế suất ưu đãi) bằng với thời gian miễn thuế, giảm thuế áp dụng đối với dự án đầu tư mới trên cùng địa bàn hoặc lĩnh vực ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp. Trường hợp doanh nghiệp chọn hưởng ưu đãi thuế thu nhập

doanh nghiệp theo dự án đang hoạt động cho thời gian còn lại thì dự án đầu tư mở rộng đó phải thuộc lĩnh vực hoặc địa bàn ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Nghị định số 218/2013/NĐ-CP đồng thời cũng thuộc lĩnh vực hoặc địa bàn với dự án đang hoạt động.

Dự án đầu tư mở rộng quy định tại điểm này phải đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

...”.

Căn cứ Điều 6 Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung Khoản 3, Điều 20, Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:

“**3. Miễn thuế 2 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 4 năm tiếp theo đối với thu nhập từ thực hiện dự án đầu tư mới quy định tại Khoản 4 Điều 19 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính và thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới tại Khu công nghiệp (trừ Khu công nghiệp nằm trên địa bàn có điều kiện – kinh tế xã hội thuận lợi).**

Địa bàn có điều kiện - kinh tế xã hội thuận lợi quy định tại khoản này là các quận nội thành của đô thị loại đặc biệt, đô thị loại I trực thuộc trung ương và các đô thị loại I trực thuộc tỉnh, không bao gồm các quận của đô thị loại đặc biệt, đô thị loại I trực thuộc trung ương và các đô thị loại I trực thuộc tỉnh mới được thành lập từ huyện kể từ ngày 01/01/2009; trường hợp khu công nghiệp nằm trên cả địa bàn thuận lợi và địa bàn không thuận lợi thì việc xác định ưu đãi thuế đối với khu công nghiệp căn cứ vào vị trí thực tế của dự án đầu tư trên thực địa.

Việc xác định đô thị loại đặc biệt, loại I quy định tại khoản này thực hiện theo quy định tại Nghị định 42/2009/NĐ-CP ngày 07/5/2009 của Chính phủ quy định về phân loại đô thị và văn bản sửa đổi Nghị định này (nếu có)”.

Căn cứ các quy định và hướng dẫn trên, theo nội dung trình bày và nội dung hỏi của Công ty tại Công văn số 2.2018/CAESAR-KTTC ngày 21/06/2018 thì:

1. Trả lời câu hỏi số 1:

Trường hợp Công ty có dự án đầu tư mở rộng theo quy định tại Khoản 3 Điều 2 Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ, đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép đầu tư hoặc đã thực hiện đầu tư trong giai đoạn năm 2009 - năm 2013, tính đến kỳ tính thuế năm 2014 đáp ứng điều kiện ưu đãi thuế (lĩnh vực ưu đãi hoặc địa bàn ưu đãi bao gồm cả khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao) theo quy định của Luật số 32/2013/QH13, Luật số 71/2014/QH13 và các văn bản hướng dẫn thi hành, thì được hưởng ưu đãi thuế đối với đầu tư mở rộng theo quy định của Luật số 32/2013/QH13, Luật số 71/2014/QH13 và các văn bản hướng dẫn thi hành cho thời gian còn lại kể từ kỳ tính thuế năm 2015 theo hướng dẫn tại Khoản 1 Điều 13 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính, Khoản 4 Điều 10 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính, Điều 6 Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính như đã trích dẫn nêu trên.

2. Trả lời câu hỏi số 2:

Trường hợp Công ty có dự án đầu tư mở rộng theo quy định tại Khoản 3 Điều 2 Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ, tại KCN Nhơn Trạch II-Nhơn Phú, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai theo giấy phép đầu tư số 47221000911 do BQL các KCN Đồng Nai cấp ngày 27/12/2011, nhưng được triển khai thực hiện vào năm 2018, được xác định là dự án đầu tư mở rộng giai đoạn 2009-2013 theo hướng dẫn tại Khoản 1 Điều 13 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính, áp dụng ưu đãi theo hướng dẫn tại Điểm 1 nêu trên.

Đề nghị Công ty căn cứ hướng dẫn nêu trên, thực tế dự án đầu tư mở rộng và các điều kiện thực tế đạt được, tự xác định dự án đầu tư, tự xác định phạm vi, đối tượng áp dụng ưu đãi, mức ưu đãi thuế TNDN đối với dự án đầu tư mở rộng của Công ty theo quy định, phải khai chính xác, trung thực, đầy đủ các nội dung trong tờ khai thuế theo mẫu do Bộ Tài chính quy định và nộp đủ các loại chứng từ, tài liệu quy định trong hồ sơ khai thuế với cơ quan quản lý thuế, hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về thuế theo đúng quy định tại Điều 30 Chương III Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006 của Quốc hội. Cơ quan thuế sẽ thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm theo đúng quy định tại Điều 22 Chương VI Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 của Bộ Tài chính.

Cục thuế tỉnh Đồng Nai thông báo để Công ty biết, nghiên cứu thực hiện theo đúng quy định của văn bản quy phạm pháp luật./. 

KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng Cục thuế (báo cáo);
- Lãnh đạo Cục thuế;
- Website Cục thuế ĐNai;
- Phòng THNVDT, KT1;
- Lưu: VT, TTHT.



Nguyễn Tấn Lợi